Cách đọc giấy thông báo nộp tiền

- Vì chỉ tính trên thuế thu nhập bình quân đầu người nên đối với những người không rõ thông tin thu nhập, có trường hợp phí bảo hiểm sẽ thay đổi sau khi biết rõ thu nhập.
- Người đủ 75 tuổi trong năm tài chính được tính theo phí bảo hiểm y tế cho người từ 75 tuổi trở lên tính từ tháng sinh đủ 75 tuổi, vì vậy phí bảo hiểm y tế quốc gia sẽ giảm kể từ tháng sinh đủ 75 tuổi của đương sự.
- Người đủ 65 tuổi trong năm tài chính sẽ đóng riêng phí bảo hiểm chăm sóc từ tháng sinh đủ 65 tuổi (người có ngày sinh là ngày 1 thì tính tháng trước đó), vì vậy phí bảo hiểm y tế quốc gia (phần chăm sóc) sẽ giảm kể từ tháng sinh đủ 65 tuổi (người có ngày sinh là ngày 1 thì tính tháng trước đó) của đương sự.

・Thông báo này **được lập theo thông tin tính tại thời điểm ngày 7 tháng 6 năm 2025.**

Đây là số tiền của mỗi kỳ. Đối với người chọn khấu trừ qua ngân hàng, v.v... chúng tôi sẽ khấu trừ vào ngày đến hạn nộp tiền ghi ở hàng trên. Đối với người thanh toán bằng giấy nộp tiền, vui lòng nộp số tiền ghi ở hàng dưới tại tổ chức tài chính hoặc cửa hàng tiện lợi, v.v... gần nhất.

◆Phần thu thông thường (Thanh toán bằng giấy nộp tiền hoặc chuyển khoản) ◆

Vui lòng thông báo cho chúng tôi nếu người thanh toán bằng giấy nộp tiền không nhận được giấy nộp tiền cần thiết.

(Đơn vị tiền tệ: yên)

期 別/Kỳ thứ 納期限/Thời hạn nộp	第11期/Kỳ 11 Ngày * Tháng *	第12期/Kỳ 12	第1期/Kỳ 1 Ngày 30 tháng 6	第2期/Kỳ 2 Ngày 31 tháng 7	第3期/Kỳ 3 Ngày 1 tháng 9	第4期/Kỳ 4 Ngày 30 tháng 9	第5期/Kỳ 5 Ngày 31 tháng10	第6期/Kỳ 6 Ngày 1 tháng 12	第7期/Kỳ 7 Ngày 5 tháng 1	第8期/Kỳ 8 Ngày 2 tháng 2	第9期/Kỳ 9 Ngày 2 tháng 3	第10期/Kỳ 10 Ngày 31 tháng 3	合計額/Tổng số tiền
前回通知 Thông báo lần trước													
① 今回通知 ① Thông báo lần này	0	0	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	462, 600
② お支払済み金額※ ② Số tiền đã thanh toán*	0	0											
納めていただく金額 Số tiền phải nộp	0	0	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	46, 260	462, 600

Tiền lẻ dưới 10 yên được gộp toàn bộ vào tháng đầu tiên.

* Việc xác nhận số tiền đã thanh toán có thể mất khoảng 1 tháng sau khi thanh toán tại các tổ chức tài chính.

◆ Phần thu đặc biệt (Thanh toán từ lương hưu) ◆

期別/Kỳ thứ	第1回（4月） Lần 1 (Tháng 4)	第2回（6月） Lần 2 (Tháng 6)	第3回（8月） Lần 3 (Tháng 8)	第4回（10月） Lần 4 (Tháng 10)	第5回（12月） Lần 5 (Tháng 12)	第6回（2月） Lần 6 (Tháng 2)	合計額 Tổng số tiền
前 回 通 知 Thông báo lần trước	0	0	0	0	0	0	0
今回通知 Thông báo lần này	0	0	0			0	0

Số tiền bảo hiểm thu từ lương hưu được ghi ở đây.

保険料を引き落する年金 Lương hưu khấu trừ phí bảo	
特別徴収義務者 Bên có nghĩa vụ thu đặc biệt	
特別徴収中止理由 Lý do ngừng thu đặc biệt	

◆ Năm tài chính 2026　Số tiền tạm thu ◆

第1回（4月） Lần 1 (Tháng 4)	第2回（6月） Lần 2 (Tháng 6)	第3回（8月） Lần 3 (Tháng 8)
0	0	0

Tạm thu là việc thu đặc biệt vào tháng 4, tháng 6, tháng 8 của năm tài chính tiếp theo.
Số tiền tạm thu dự định bằng với số tiền thu đặc biệt của tháng 2 năm đó.

Tính toán thống kê của toàn bộ người tham gia.

積 算 内 容 Nội dung tính			
区　　分 Phân loại	①基礎分 ① Phần cơ bản	②支援分 ② Phần hỗ trợ	③介護分※ ③ Phần chăm sóc*
均 等 割 額 Khoản thuế thu nhập bình quân đầu người	136, 800 円/yên	48, 600 円/yên	17, 400 円/yên
所 得 割 額 Khoản thuế dựa trên thu nhập	158, 400 円/yên	57, 400 円/yên	44, 000 円/yên
軽 減 等 額 Khoản giảm nhẹ	0 円/yên	0 円/yên	0 円/yên
月 割 減 額 Khoản giảm mỗi tháng	0 円/yên	0 円/yên	0 円/yên
限度超過分減額 Khoản giảm vượt hạn mức	0 円/yên	0 円/yên	0 円/yên
過 年 度 賦 課 額 Khoản thu năm tài chính đã qua	0 円/yên	0 円/yên	0 円/yên
小計/Tổng số phụ	① 295, 200 円/yên	② 106, 000 円/yên	③ 61, 400 円/yên
合計(①+②+③) Tổng cộng (①+②+③)	Phí bảo hiểm năm của lần này.		462, 600円/yên

* Phần chăm sóc ③ chỉ tính đối với người tham gia từ 40 đến 64 tuổi.

◆ Chi tiết từng cá nhân (tham khảo) ◆ Người có họ tên dài có thể sẽ được viết tắt tùy theo tình trạng khoảng trống, mong các bạn thông cảm.

氏　　名 Họ tên	今 回 通 知 Thông báo lần này		前 回 通 知 Thông báo lần trước		加　入　月 Tháng tham gia											
	個人別保険料(概算) Phí bảo hiểm cá nhân (tạm tính)	個人別算定基礎額 Số tiền cơ sở tính theo cá nhân	個人別保険料(概算) Phí bảo hiểm cá nhân (tạm tính)	個人別算定基礎額 Số tiền cơ sở tính theo cá nhân		4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3
BHYTQG Kenichi	339,000 円/yên	2,000,000 円/yên	0 円/yên	円/yên	加入月 Tháng tham gia	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
					介護分 Phần chăm sóc	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
BHYTQG Yasuko	61,800 円	0 円/yên	0 円/yên	円	加入月 Tháng tham gia	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
					介護分 Phần chăm sóc												
BHYTQG Hajime	61,80 yên	0 円/yên	0 円/yên	円/yên	加入月 Tháng tham gia	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
					介護分 Phần chăm sóc												
	円/yên	円/yên	円/yên	円/yên	加入月 Tháng tham gia												
					介護分 Phần chăm sóc												
	円/yên	円/yên	円/yên	円/yên	加入月 Tháng tham gia												
					介護分 Phần chăm sóc												
	円/yên	円/yên	円/yên	円/yên	加入月 Tháng tham gia												
					介護分 Phần chăm sóc												
	円/yên	円/yên	円/yên	円/yên	加入月 Tháng tham gia												
					介護分 Phần chăm sóc												
	円/yên	円/yên	円/yên	円/yên	加入月 Tháng tham gia												
					介護分 Phần chăm sóc												

Tổng thu nhập của năm trước sau khi khấu trừ cơ bản của từng người tham gia.

Tương ứng với người từ 40 tuổi đến 64 tuổi.
Số tháng tương ứng của người có sinh nhật trong năm tài chính.

Tháng có dấu tròn là tháng tương ứng.

* Tổng số "Phí bảo hiểm từng cá nhân (tạm tính)" có thể không khớp với "Tổng số tiền phí bảo hiểm" ghi trên do làm tròn số tiền.
* Về cách tính phí bảo hiểm, vui lòng tham khảo mặt sau.

Trong tháng tính phí bảo hiểm sẽ có biểu thị bằng dấu ○ hoặc ◎, ☆
◎: Là người phụ thuộc của bảo hiểm nhân viên, người có áp dụng giảm phí bảo hiểm (miễn giảm thuế dựa trên thu nhập và phần nửa thuế thu nhập bình quân đầu người)
☆: Người có áp dụng giảm phí bảo hiểm (tính phí bảo hiểm sau khi giảm 30/100 thu nhập lương) do thất nghiệp không tự nguyện

	基礎分 Phần cơ bản	支援分 Phần hỗ trợ	介護分 Phần chăm sóc
所 得 割 Thuế dựa trên thu nhập	7.92 %	2.87 %	2.20 %
均 等 割 Thuế thu nhập bình quân đầu	45, 600 円/1人 yên/1 người	16, 200 円/1人 yên/1 người	17, 400 円/1人 yên/1 người
年間限度額 Hạn mức hàng năm	660, 000 円/yên	260, 000 円/yên	170, 000 円/yên

Tỷ lệ của khoản thuế dựa trên thu nhập, số tiền hàng năm của thuế thu nhập bình quân đầu người, hạn mức phí bảo hiểm tối đa của một hộ gia đình

Thông tin liên hệ của thông báo này
Phụ trách tư cách bảo hiểm và thuế
☎ 03-3228-5511~5512

Về phí bảo hiểm của người đủ 75 tuổi trong năm tài chính này

Người đủ 75 tuổi trong năm tài chính này sẽ chuyển sang bảo hiểm thuộc chế độ y tế cho người từ 75 tuổi trở lên tính từ tháng sinh, vì vậy phí bảo hiểm của bảo hiểm y tế quốc gia được tính đến phần tháng trước của tháng sinh. Nếu trong cùng hộ gia đình không có người tham gia bảo hiểm y tế quốc gia thì số lần nộp được phân chia nộp xong vào tháng trước của tháng sinh nhật, nếu có người tham gia thì tính tổng phí bảo hiểm của tất cả mọi người rồi chia đều đến tháng 3 năm sau.

Vui lòng thanh toán phí bảo hiểm bằng cách chuyển khoản

Vui lòng thanh toán phí bảo hiểm bằng cách chuyển khoản, trừ những người nộp bằng cách khấu trừ từ lương hưu. Trường hợp không thể chuyển khoản, vui lòng thanh toán bằng giấy nộp tiền theo quy định của quận này.

◆ Thủ tục với thẻ tiền mặt

Nếu có thẻ tiền mặt của ngân hàng gửi tiền, bạn có thể bắt đầu chuyển khoản dễ dàng. Vui lòng làm thủ tục tại tòa thị chính quận và văn phòng khu vực.

◇ Tổ chức tài chính giao dịch

・Ngân hàng Mizuho　・Ngân hàng Mitsubishi UFJ
・Ngân hàng Sumitomo Mitsui
・Ngân hàng Resona　・Ngân hàng Saikyo Shinkin
・Ngân hàng Seibu Shinkin　・Ngân hàng Japan Post

◆Thủ tục với giấy yêu cầu chuyển khoản

Ngoài phương pháp trên, thủ tục chuyển khoản còn có thể gửi qua đường bưu điện, v.v... Vui lòng điền hạng mục cần thiết vào "Giấy yêu cầu chuyển khoản" theo quy định, đóng dấu của chủ hộ và dấu thông báo cho tổ chức tài chính rồi nộp. "Giấy yêu cầu chuyển khoản" có sẵn tại các tổ chức tài chính trong quận, bưu điện, tòa thị chính quận và văn phòng khu vực.

◆ Khi thủ tục hoàn tất, chúng tôi sẽ gửi đến bạn "Thông báo bắt đầu chuyển khoản".

[Liên hệ] Phụ trách thu phí bảo hiểm y tế quốc gia
Tầng 2 Tòa thị chính quận
☎ 03-3228-5507

Q&A liên quan đến nộp phí bảo hiểm

Q. Khi gặp khó khăn trong việc nộp phí bảo hiểm thì nên làm thế nào?

A. Đối với người không thể nộp phí bảo hiểm trong thời hạn do các trường hợp bất khả kháng như thất nghiệp hoặc bệnh tật, v.v... vui lòng nhanh chóng tư vấn ý kiến của người phụ trách thu bảo hiểm y tế quốc gia (tầng 2 tòa thị chính quận).

Q. Nếu nộp phí bảo hiểm trễ hạn thì sẽ ra sao?

A. Đối với những người không nộp phí bảo hiểm trong thời hạn mà không có lý do đặc biệt, chúng tôi sẽ thông báo bằng cách gửi thư nhắc nhở, giấy thông báo, gọi điện thoại hoặc đến thăm. Đối với những người vẫn không thanh toán mặc dù đã được nhắc nhở, chúng tôi sẽ cấp thẻ bảo hiểm ngắn hạn với thời gian hiệu lực ngắn. Đối với những người vẫn tiếp tục chưa nộp tiền, chúng tôi sẽ cấp giấy chứng nhận tư cách người được bảo hiểm thay cho thẻ bảo hiểm. Nếu kiểm tra sức khỏe bằng giấy chứng nhận tư cách người được bảo hiểm, người được bảo hiểm sẽ tạm thời thanh toán 100% phí y tế tại cơ quan y tế, sau đó sẽ nộp đơn trợ cấp phí chăm sóc đặc biệt (70% đến 90% phí y tế).

Ngoài ra, cũng có trường hợp sẽ thực hiện tịch thu tài sản và ngừng trợ cấp.

Vui lòng nhanh chóng nộp phí bảo hiểm trong thời hạn quy định.

[Liên hệ] Phụ trách thu bảo hiểm y tế quốc gia
Tầng 2 tòa thị chính quận
☎ 03-3228-5509

Về phí bảo hiểm y tế quốc gia

1. Quyết định về việc tính phí

Theo quy định tại Điều 76 Luật bảo hiểm y tế quốc gia, cùng với Điều 14 và 14-2 Quy định bảo hiểm y tế quốc gia của quận Nakano, việc tính phí bảo hiểm y tế quốc gia đã được quyết định, vì vậy chúng tôi sẽ thông báo cho chủ hộ của hộ có người được bảo hiểm theo quy định tại Điều 20 của cùng Quy định trên và Điều 231 Luật tự trị địa phương. (Về cách tính phí bảo hiểm, v.v... vui lòng xem phần [Ghi chú bổ sung] dưới đây.)

2. Tiền phạt do chậm thanh toán

Trường hợp phí bảo hiểm không được nộp đủ trước thời hạn, tùy vào với số ngày từ ngày tiếp theo sau thời hạn nộp đến ngày nộp, nếu số tiền từ 2.000 yên trở lên (nếu có số lẻ dưới 1.000 yên thì bỏ phần lẻ), người được bảo hiểm phải nộp thêm tiền phạt do chậm thanh toán bằng cách nhân tỷ lệ 14,6% năm (* Ghi chú) (thời gian từ ngày tiếp theo sau thời hạn nộp tương ứng đến ngày vượt quá 3 tháng sẽ là 7,3% năm (* Ghi chú)) cho số tiền tương ứng.

(* Ghi chú) Ví dụ đặc biệt về tỷ lệ tiền phạt do chậm thanh toán

Như hiện tại, tỷ lệ tiền phạt do chậm thanh toán có thể khác nhau tùy theo tỷ lệ tiêu chuẩn đặc biệt cho mỗi năm. Chi tiết vui lòng xem trang chủ của quận Nakano hoặc liên hệ người phụ trách thu bảo hiểm y tế quốc gia (Điện thoại) 03-3228-5509.

3. Yêu cầu kiểm tra

① Nếu không hài lòng với quyết định này, bạn có thể yêu cầu Ủy ban kiểm tra bảo hiểm y tế quốc gia Tokyo kiểm tra lại trong vòng 3 tháng kể từ ngày tiếp theo sau ngày biết có quyết định này. (Ngoài ra, cho dù vẫn trong 3 tháng kể từ ngày tiếp theo sau ngày biết có quyết định này, nhưng nếu quá 1 năm tính từ ngày tiếp theo sau ngày có quyết định này thì cũng không thể yêu cầu kiểm tra lại.)

② Về việc kiện để hủy quyết định,

chỉ khi đã đạt được phán quyết đối với việc yêu cầu kiểm tra ghi ở mục ①, bạn mới có thể khởi kiện quận Nakano với tư cách là bị cáo (Trong vụ kiện, người đại diện của quận Nakano là quận trưởng Nakano.) trong vòng 6 tháng kể từ ngày tiếp theo sau ngày biết có phán quyết đối với yêu cầu kiểm tra tương ứng. (Ngoài ra, cho dù vẫn trong 6 tháng kể từ ngày tiếp theo sau ngày biết có phán quyết đối với yêu cầu kiểm tra tương ứng, nhưng nếu quá 1 năm tính từ ngày tiếp theo sau ngày có phán quyết tương ứng thì cũng không thể khởi kiện để hủy quyết định.)

Tuy nhiên, nếu tương ứng với một trong các trường hợp từ (A) đến (C) sau đây thì có thể khởi kiện để hủy quyết định mà không cần phải qua phán quyết đối với việc yêu cầu kiểm tra.

(A) Khi quá 3 tháng kể từ ngày tiếp theo sau ngày có yêu cầu kiểm tra nhưng không có phán quyết

(B) Khi có nhu cầu khẩn cấp để tránh thiệt hại đáng kể phát sinh do các quyết định, chấp hành quyết định hoặc tiếp tục thủ tục.

(C) Có lý do chính đáng về việc không trải qua những phán quyết khác

[Ghi chú bổ sung]

1) Cách tính phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm của bảo hiểm y tế quốc gia được tính theo từng năm tài chính từ tháng 4 đến tháng 3 năm sau.

Số tiền tổng cộng của (1) Phí bảo hiểm phần cơ bản, (2) Phí bảo hiểm phần tiền hỗ trợ người từ 75 tuổi trở lên, (3) Phí bảo hiểm phần chăm sóc ((3) chỉ áp dụng cho người từ 40 tuổi đến 64 tuổi) là phí bảo hiểm của mỗi năm. Phí bảo hiểm của (1), (2), (3) là tổng số tiền của từng khoản thuế dựa trên thu nhập và thuế thu nhập bình quân đầu người.

● Cách tính khoản thuế dựa trên thu nhập và thuế thu nhập bình quân đầu người

Khoản thuế dựa trên thu nhập

= Tổng của "Khoản tính cơ bản" tính theo công thức sau đây cho từng người tham gia x Tỷ lệ phần trăm

Tổng của khoản thu nhập trong năm trước - Khoản khấu trừ cơ bản (430,000 yên) = "Khoản tính cơ bản"

Khoản thuế thu nhập bình quân đầu người

= Khoản thuế thu nhập bình quân đầu người của 1 người x Số người tham gia

2) Cách thông báo và nộp phí bảo hiểm

① Chúng tôi sẽ thông báo phí bảo hiểm của 1 năm (phần 12 tháng tính từ tháng 4 đến tháng 3 năm sau) bằng giấy thông báo nộp tiền vào trung tuần tháng 6. Người tham gia sẽ nộp phí bảo hiểm của phần 12 tháng trong năm vào mỗi tháng, với 10 lần/năm từ tháng 6 đến tháng 3 năm sau, do đó phí bảo hiểm của 1 lần sẽ không khớp với phí bảo hiểm của phần 1 tháng.

② Trường hợp tham gia vào giữa năm tài chính, chúng tôi sẽ gửi giấy thông báo nộp tiền vào tháng đăng ký hoặc tháng tiếp theo sau tháng đăng ký, người đã tham gia vào tháng 4 và tháng 5 sẽ được gửi giấy thông báo nộp tiền vào tháng 6.

③ Trường hợp thu đặc biệt (khấu trừ từ lương hưu)

Khấu trừ 6 lần trong năm từ lương hưu nhận được, trong đó tạm thu 3 lần vào tháng 4, tháng 6, tháng 8, thu chính thức vào tháng 10, tháng 12, tháng 2. Khoản thu đặc biệt trong thời gian tạm thu của năm tài chính tiếp theo bằng với phần lần 6 (tháng 2).

Đối tượng thu đặc biệt (khấu trừ từ lương hưu) là người tương ứng với tất cả các trường hợp từ (A) đến (G) sau đây.

(A) Chủ hộ đang tham gia bảo hiểm y tế quốc gia

(B) Toàn bộ thành viên hộ gia đình đang tham gia bảo hiểm y tế quốc gia đều từ 65 tuổi đến dưới 75 tuổi

(C) Chủ hộ được hưởng lương hưu từ 180.000 yên mỗi năm.

(D) Chủ hộ được thu phí bảo hiểm chăm sóc đặc biệt từ lương hưu

(E) Tổng phí bảo hiểm chăm sóc và phí bảo hiểm y tế quốc gia không vượt quá một nửa số tiền lương hưu

(F) Chưa chuyển khoản

(G) Đối với người tham gia bảo hiểm y tế quốc gia của hộ gia đình, không có ai đủ 75 tuổi vào năm tài chính tương ứng

④ Về cách nộp phí bảo hiểm, trên nguyên tắc là chuyển khoản, trừ người thuộc trường hợp thu đặc biệt (khấu trừ từ lương hưu).

Tuy nhiên, nếu không thể chuyển khoản do không có tài khoản ngân hàng, vui lòng nộp bằng giấy nộp tiền. (Điều 13-2 Quy tắc thực thi quy định bảo hiểm y tế quốc gia quận Nakano)

⑤ Các điểm nộp phí bảo hiểm (Trừ trường hợp thu đặc biệt)

Hạng mục thu nhập	Tài khoản	Tài khoản đặc biệt dịch vụ bảo hiểm y tế quốc gia
	Khoản, mục	Phí bảo hiểm y tế quốc gia

(A) Ngân hàng, quỹ tín dụng, tổ chức tín dụng, trong hợp tác xã nông nghiệp, v.v... (Cửa hàng thu các khoản quỹ công đặc biệt của quận)

(B) Tổ chức tài chính do quận đặc biệt chỉ định

(C) Ngân hàng Bưu điện Nhật Bản và các bưu điện đặt tại Tokyo, tỉnh Yamanashi và các tỉnh vùng Kanto

(D) Tòa thị chính quận Nakano (bao gồm đồn cảnh sát trong tòa thị chính quận) và các văn phòng khu vực

(E) Cửa hàng tiện lợi do quận chỉ định

(F) Nộp tiền bằng điện thoại di động (Mobile Register), Mobile Banking

(G) Nộp tiền bằng cách sử dụng thẻ tín dụng từ điện thoại thông minh

(H) Nộp tiền bằng cách sử dụng ATM có hỗ trợ Pay-easy, Internet Banking, Mobile Banking

● Chi tiết vui lòng xem trang chủ của quận Nakano hoặc liên hệ người phụ trách thu nộp bảo hiểm y tế quốc gia (điện thoại) 03-3228-5507.

3) Phí bảo hiểm phần chăm sóc của người được 40 tuổi và 65 tuổi trong năm tài chính (Người từ 40 tuổi đến 64 tuổi gọi là người được bảo hiểm số 2 của bảo hiểm chăm sóc.)

① Người được 40 tuổi sẽ được tính phí bảo hiểm phần chăm sóc từ tháng được 40 tuổi.

② Người được 65 tuổi sẽ chia đều phí bảo hiểm phần chăm sóc đến tháng trước của tháng được 65 tuổi đến tháng 3 năm sau để nộp.

* Phí bảo hiểm chăm sóc kể từ tháng được 65 tuổi sẽ nộp riêng với phí bảo hiểm y tế quốc gia. Do đó, cho đến tháng 3 kể từ sau tháng được 65 tuổi, thời điểm nộp phí bảo hiểm phần chăm sóc đến tháng trước của tháng được 65 tuổi và phí bảo hiểm chăm sóc từ sau tháng được 65 tuổi tuy trùng nhau nhưng số tiền của phí bảo hiểm nộp sẽ không trùng nhau.

(Ghi chú) Theo luật, ngày đủ tuổi là ngày trước ngày sinh nhật.

● Về phí bảo hiểm chăm sóc của người từ 65 tuổi trở lên, vui lòng liên hệ người phụ trách phí bảo hiểm tư cách chăm sóc (điện thoại) 03-3228-6537.

4) Phí bảo hiểm của người được 75 tuổi trong năm tài chính

① Phí bảo hiểm của chế độ y tế cho người từ 75 tuổi trở lên được tính từ tháng sinh đủ 75 tuổi, sau đó phí bảo hiểm y tế quốc gia sẽ không được tính, vì vậy, chúng tôi sẽ tính và thông báo phí bảo hiểm đến tháng trước của tháng sinh.

② Trường hợp không có người tham gia khác trong hộ gia đình thì tháng trước của tháng sinh nhật là tháng nộp tiền cuối cùng. Trường hợp có người tham gia khác (người chưa đủ 75 tuổi), tổng số tiền phí bảo hiểm đến tháng trước tháng sinh của người được 75 tuổi và phí bảo hiểm hàng năm của người tham gia khác sẽ được chia đều đến tháng 3 năm sau.

5) Trường hợp phí bảo hiểm bị thay đổi giữa năm tài chính

Trường hợp có sự thay đổi về số người tham gia bảo hiểm y tế quốc gia của hộ gia đình với lý do như chuyển đến, chuyển đi, tham gia bảo hiểm xã hội, v.v..., phí bảo hiểm sẽ tăng hoặc giảm nên chúng tôi sẽ tính lại phí bảo hiểm và gửi giấy thông báo. Sau tháng thay đổi, vui lòng nộp bằng giấy nộp tiền sau khi thay đổi. (Người sử dụng hình thức chuyển khoản sẽ chuyển khoản phí bảo hiểm sau khi thay đổi.) Ngoài ra, nếu nộp dư phí bảo hiểm, chúng tôi sẽ gửi giấy thông báo hoàn tiền và hoàn tiền lại sau đó.

6) Phí bảo hiểm của người từ ngoài quận Nakano chuyển đến

Vì không có tài liệu xác nhận khoản thu nhập trong năm trước là cơ sở để tính khoản thuế dựa trên thu nhập, do đó chúng tôi sẽ đối chiếu khoản thu nhập với thành phố, quận, thị trấn, làng xã mà bạn đã sống trước khi chuyển đến. Do vậy, chúng tôi chỉ tính và thông báo khoản thuế thu nhập bình quân đầu người trước, sau khi biết rõ số tiền thu nhập thì sẽ tính khoản thuế dựa trên thu nhập và thông báo lại phí bảo hiểm.

7) Về phí bảo hiểm của đối tượng thuộc chế độ y tế cho người nghỉ hưu (chẳng hạn như người được bảo hiểm khi nghỉ hưu)

Cách tính phí bảo hiểm sẽ tương tự với người tham gia thông thường.

8) Giảm phí bảo hiểm của thuế thu nhập bình quân đầu người

Hộ gia đình có số tiền thu nhập năm trước dưới tiêu chuẩn được quy định tại Quy định sẽ được giảm khoản thuế thu nhập bình quân đầu người. Tuy nhiên, điều kiện đặt ra là phải biết rõ thu nhập của toàn bộ thành viên tham gia, bao gồm chủ hộ chưa tham gia bảo hiểm y tế quốc gia theo khai báo thuế thị dân, vì vậy bắt buộc phải khai báo thuế thị dân với thành phố, quận, thị trấn, làng xã đang sinh sống tại thời điểm ngày 1 tháng 1.

9) Miễn giảm phí bảo hiểm

Có thể áp dụng miễn giảm phí bảo hiểm cho các trường hợp như gặp khó khăn đáng kể trong sinh hoạt vì các lý do đặc biệt như ngừng kinh doanh,

sa thải, bệnh tật, thảm họa, v.v... hay dù sử dụng tài sản như tiền tiết kiệm, v.v... nhưng vẫn gặp khó khăn trong việc nộp phí bảo hiểm.

[Thông tin liên hệ] Bảo hiểm y tế quốc gia quận Nakano

Về giấy thông báo này

Phụ trách tư cách bảo hiểm và thuế (điện thoại) 03-3228-5511~2

Về nơi chuyển khoản, nộp phí bảo hiểm

Phụ trách thu nộp phí bảo hiểm y tế quốc gia (điện thoại) 03-3228-5507

Người tư vấn nộp tiền

Phụ trách thu phí bảo hiểm y tế quốc gia (điện thoại) 03-3228-5509

Bạn có thể tải tài liệu hướng dẫn bằng tiếng nước ngoài tại trang chủ của quận Nakano.